

Số: 415 /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Ủy ban nhân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp đề thực hiện tốt mục tiêu đề ra trong Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ; gắn mục tiêu, nhiệm vụ phát triển công nghiệp phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh, của từng ngành và từng cấp. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực công nghiệp.

2. Tổ chức quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng và chính quyền về vai trò và nội dung của chính sách phát triển công nghiệp trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

3. Xác định, phân công nhiệm vụ chủ yếu cho các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách phát triển công nghiệp trên địa bàn.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến

a) Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan truyền thông thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về phát triển công nghiệp trong thời kỳ mới.

b) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Hà Tĩnh: Tăng cường quảng bá, tuyên truyền sâu rộng các hoạt động phát triển các ngành công nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm thu hút sự quan tâm và thay đổi, nâng cao nhận thức của đông đảo cộng đồng xã hội về phát triển công nghiệp.

c) Các sở, ngành, địa phương: Chủ động tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ tới toàn thể, cán bộ, nhân viên, người lao động trong cơ quan; nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền và các sở, ban, ngành về vai trò và nội

dung của chính sách phát triển công nghiệp trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; lồng ghép vào các chương trình tập huấn, phổ biến, hướng dẫn pháp luật tới các cơ sở, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và Nhân dân trên địa bàn.

2. Chính sách phân bố không gian và chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân liên quan hoàn thiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đảm bảo phân bố không gian lãnh thổ và chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp theo định hướng ngành và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh công bố Quy hoạch sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để các cấp, các ngành, địa phương triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả.

b) Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Tham mưu phát triển vùng nguyên liệu tập trung; phân bố các cơ sở, dự án chế biến nông, lâm, thủy sản hợp lý gắn với việc tiêu thụ sản phẩm trên cơ sở cơ cấu lại vật nuôi, cây trồng phù hợp với điều kiện tự nhiên, xã hội của từng địa bàn trong tỉnh.

- Tham mưu đẩy mạnh việc thực hiện phát triển sản phẩm theo chuỗi liên kết nông - công - thương; thực hiện tốt đề án mỗi xã một sản phẩm trong đó nghiên cứu áp dụng công nghệ mới, giống cao sản, khuyến khích chú trọng chế biến sâu làm tăng giá trị, hàm lượng công nghiệp trong từng sản phẩm chủ lực cấp tỉnh; sản phẩm là đặc sản địa phương.

c) Sở Xây dựng

- Nâng cao chất lượng tham mưu trong việc lập, thẩm định quy hoạch xây dựng đối với khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo thẩm quyền; chủ trì tham mưu cơ chế chính sách và các công cụ để quản lý, kiểm soát hiệu quả quá trình phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương nghiên cứu, xây dựng kế hoạch, phương án, đề án chiến lược phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh thời kỳ 2021-2030 phù hợp với chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030 và điều kiện thực tế của tỉnh.

d) Sở Công Thương

- Đề xuất tích hợp vào Quy hoạch tỉnh các nội dung liên quan đến hoạt động công nghiệp, phát triển khu, cụm công nghiệp trên địa bàn đảm bảo phân bố không gian và chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp trong tương lai phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Tham mưu các nội dung liên quan đến phát triển công nghiệp địa phương, đặc biệt việc thí điểm xây dựng khu, cụm công nghiệp chuyên ngành,

tạo tiền đề thu hút đầu tư, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế ngành công nghiệp.

e) Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh:

- Nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh quy hoạch chung Khu kinh tế Vũng Áng đảm bảo quỹ đất, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư, phát triển các ngành công nghiệp mới, công nghiệp hỗ trợ; nghiên cứu, xây dựng và tham mưu cơ chế chính sách đa dạng hóa các nguồn lực, tập trung ưu tiên đầu tư xây dựng các hạ tầng kỹ thuật thiết yếu trong Khu kinh tế Vũng Áng nhằm tạo điều kiện thuận lợi thu hút, kêu gọi các dự án đầu tư và xây dựng khu phi thuế quan, trung tâm logistics khu vực cảng Vũng Áng - Sơn Dương.

- Phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút nhà đầu tư thứ cấp vào khu kinh tế, khu công nghiệp, đẩy mạnh kết nối giữa Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh với các doanh nghiệp, nhà đầu tư về công nghiệp hỗ trợ sau thép, công nghiệp chế biến, chế tạo, năng lượng; xúc tiến triển khai dự án các dự án trong khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn.

3. Chính sách phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên

a) Sở Công Thương

- Xây dựng danh mục dự án ưu tiên hỗ trợ đầu tư; tham mưu thực hiện có hiệu quả Chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp được ban hành tại Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh.

- Tranh thủ tham vấn, hỗ trợ từ Bộ Công Thương, các bộ ngành trung ương để xây dựng và hình thành một số nhóm ngành trọng điểm ưu tiên phát triển dựa trên lợi thế địa phương về nguyên liệu, nhân lực... Xây dựng chương trình kế hoạch về bộ máy và nguồn nhân lực thực hiện định hướng phát triển công nghiệp theo Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025.

- Chủ trì tham mưu thúc đẩy phát triển các loại hình và phương thức kinh doanh thương mại hiện đại; triển khai nhiều chương trình xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm công nghiệp được sản xuất trên địa bàn.

- Chủ trì tham mưu Ban cán sự UBND tỉnh trình Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết về phát triển công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp sau thép; Nghị quyết về đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu gắn phát triển dịch vụ logistics giai đoạn 2021-2025.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh một số chính sách hỗ trợ hoạt động xuất khẩu gắn phát triển dịch vụ logistics giai đoạn 2021-2025.

b) Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh:

Thực hiện rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư vào các khu kinh tế, khu công nghiệp tỉnh (thay thế Quyết định số 16/2007/QĐ-UBND ngày 27/4/2007 và Quyết định số 26/2008/QĐ-UBND ngày

22/8/2008 của UBND tỉnh) nhằm tiếp tục xây dựng Khu kinh tế Vũng Áng thực sự trở thành động lực chính thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh, bền vững.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì tham mưu triển khai các cơ chế khuyến khích tích tụ đất đai nhằm thúc đẩy sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, tạo điều kiện ứng dụng cơ giới hóa và công nghệ trong phát triển nông nghiệp - nông thôn theo hướng nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch, đảm bảo nguồn nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, sản xuất sản phẩm theo từng nhóm ngành, nhóm sản phẩm ưu tiên phát triển trên địa bàn. Thu hút đầu tư về chế biến sâu trong nông nghiệp.

d) Sở Xây dựng

- Tham mưu thực hiện chính sách phát triển sản xuất các sản phẩm vật liệu xây dựng chất lượng cao, sử dụng tiết kiệm năng lượng, nguyên liệu; sản phẩm thân thiện với môi trường như vật liệu không nung, các sản phẩm tái chế.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu thực hiện chính sách phát triển sản xuất các sản phẩm sử dụng nguyên liệu, nhiên liệu là chất thải, phế thải của các ngành công nghiệp, nông nghiệp, rác thải...

đ) Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch: Đẩy mạnh phát triển, quản lý các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam thuộc thẩm quyền quản lý, như: Quảng cáo, thiết kế, biểu diễn... chú trọng quảng bá các hình ảnh địa phương nhất là các sản phẩm công nghiệp nông thôn.

e) Sở Tài chính: Tham mưu cân đối nguồn lực đáp ứng yêu cầu hỗ trợ theo các chính sách đã ban hành; hướng dẫn các cơ sở tiếp cận các chính sách ưu đãi cho các ngành công nghiệp ưu tiên phát triển.

g) Ngân hàng nhà nước - Chi nhánh Hà Tĩnh:

Chỉ đạo tổ chức tín dụng tăng trưởng tín dụng hiệu quả, tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ, trong đó có ngành công nghiệp ưu tiên.

4. Chính sách tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển doanh nghiệp công nghiệp

a) Sở Kế hoạch và đầu tư

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án nhằm mục tiêu phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh (trừ các dự án trong Khu kinh tế tỉnh), không tham mưu chấp thuận các dự án tiêu tốn nhiều năng lượng; khai thác khoáng sản không gắn với chế biến sâu, lãng phí tài nguyên; sử dụng công nghệ lạc hậu, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ưu tiên đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và các giai đoạn sau, các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm

công nghiệp, nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp trên địa bàn.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng, sửa đổi các chính sách hiện có về phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp phù hợp với điều kiện và tình hình mới nhằm góp phần đẩy mạnh phát triển công nghiệp.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính trong công tác đầu tư.

- Cân đối, ưu tiên nguồn lực đầu tư hạ tầng kỹ thuật nhằm thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp trên địa bàn.

b) Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư

- Tăng cường thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp; xúc tiến, hỗ trợ, tư vấn, thu hút đầu tư trực tiếp trong và ngoài nước vào địa bàn tỉnh.

- Thực hiện kịp thời, hiệu quả, trách nhiệm trong việc hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ dự án đầu tư chuyển đến các cơ quan thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính theo quy định cho các nhà đầu tư đối với các dự án đầu tư vào địa bàn tỉnh trong đó chú trọng các dự án phát triển công nghiệp xanh, công nghiệp bền vững.

c) Cục quản lý thị trường Hà Tĩnh: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường. Đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực công nghiệp, bảo đảm môi trường sản xuất, kinh doanh lành mạnh.

d) Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu hỗ trợ chuyển giao công nghệ tiên tiến, hiện đại cho các cơ sở trên địa bàn; Tăng cường công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực công nghiệp.

- Tham mưu kiểm soát công nghệ sử dụng ngay từ khâu thẩm định, cấp chứng nhận đầu tư đảm bảo thu hút các dự án sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, năng lượng sạch.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 91/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác thẩm định, góp ý về mặt công nghệ, thiết bị của các dự án đầu tư khi có yêu cầu; Tăng cường công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực công nghiệp.

5. Chính sách phát triển nguồn nhân lực công nghiệp

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành địa phương:

- Đẩy mạnh truyền thông, tạo sự chuyển biến về nhận thức, sự đồng thuận và huy động sự tham gia của toàn xã hội đối với việc đổi mới, nâng cao chất

lượng giáo dục nghề nghiệp; tăng cường gắn kết giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động và việc làm bền vững.

- Tham mưu các giải pháp, nhằm thúc đẩy phát triển đội ngũ nhân lực trực tiếp cho các ngành, nghề phục vụ phát triển công nghiệp tỉnh, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đặc biệt là yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường đào tạo, đào tạo lại nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp phát triển công nghiệp.

- Vận dụng các cơ chế chính sách thu hút nhân lực cơ học từ các tỉnh, thành về làm việc trên địa bàn tỉnh.

6. Chính sách khoa học và công nghệ cho phát triển công nghiệp

a) Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì tham mưu, triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia đến năm 2025: “Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0”.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của HĐND tỉnh về phát triển thị trường khoa học công nghệ và Doanh nghiệp khoa học công nghệ và Nghị quyết số 141/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 về đề án phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2015-2020; tham mưu đề trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết chuyên đề về phát triển tài sản trí tuệ, thị trường khoa học công nghệ và doanh nghiệp khoa học công nghệ đến năm 2025 và những năm tiếp theo (tích hợp, sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 141/2015/NQ-HĐND và Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND và Nghị quyết số 91/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018).

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn cho sản phẩm hàng hóa, dịch vụ tỉnh Hà Tĩnh đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục rà soát, kiến nghị cơ quan trung ương sửa đổi các quy định về lĩnh vực khoa học và công nghệ, đặc biệt là quỹ phát triển khoa học và công nghệ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ đáp ứng yêu cầu đổi mới công nghệ. Hỗ trợ xây dựng và phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trong công nghiệp đặc biệt là các ngành công nghiệp ưu tiên.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính để các doanh nghiệp có điều kiện thuận lợi tiếp cận các quỹ phát triển khoa học và công nghệ. Rà soát, kiến nghị cơ quan trung ương sửa đổi các quy định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ đáp ứng yêu cầu đổi mới công nghệ.

- Tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và tổ chức thực hiện các quy định về mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa.

b) Sở Công Thương: Hỗ trợ, thúc đẩy các doanh nghiệp ứng dụng các công nghệ sản xuất và công nghệ quản trị hiện đại gắn với quá trình chuyển đổi số và phát triển sản xuất thông minh, góp phần nâng cao năng suất, năng lực cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực và sản phẩm công nghiệp chủ lực.

c) Sở Thông tin và Truyền thông

- Phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp nhằm đẩy mạnh ứng dụng, tích hợp công nghệ thông tin và tự động hóa trong sản xuất, kinh doanh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành triển khai trên địa bàn các cơ chế, chính sách phát triển mạnh mẽ về hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông, nhất là hạ tầng kết nối số (4G, 5G) bảo đảm an toàn, đồng bộ đáp ứng yêu cầu internet kết nối con người và kết nối vạn vật.

- Chủ trì tham mưu thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; phát triển các doanh nghiệp số, tiến tới hình thành nền kinh tế số của tỉnh.

d) Cục Thuế tỉnh: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện các ưu đãi cho doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

e) Sở Giáo dục và Đào tạo: Tham mưu các giải pháp trong cơ chế phối hợp giữa các cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục nghề nghiệp về công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

7. Chính sách khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên, khoáng sản; chú trọng bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu trong quá trình phát triển công nghiệp

a) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Kiểm soát chặt chẽ các vấn đề quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên khoáng sản, chú trọng công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển ngành công nghiệp môi trường; các chính sách khuyến khích, ưu tiên các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nghiên cứu, sản xuất các thiết bị phục vụ cho việc xử lý môi trường, ứng dụng công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, các sản phẩm thân thiện với môi trường, sản xuất sạch hơn.

- Tham mưu kiểm soát, giám sát chặt chẽ quy trình xả thải, xử lý môi trường trong quá trình sản xuất của doanh nghiệp gắn với bảo vệ môi trường, an sinh xã hội. Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai xây dựng đồng bộ hệ thống xử lý chất thải theo hướng công nghệ hiện đại, tăng tỷ lệ tái chế, tái sử dụng, thu hồi năng lượng từ chất thải. tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các đối tượng phát sinh chất thải lớn trên địa bàn.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước nội dung giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, thích ứng, ứng phó với biến đổi khí hậu trong quá trình phát triển công nghiệp.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xử lý theo quy định các dự án đầu tư sản xuất công nghiệp không thực hiện đúng cam kết, không hiệu quả, tiêu tốn nhiều năng lượng, lãng phí tài nguyên, sử dụng công nghệ lạc hậu có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công nghiệp

Các sở, ngành, địa phương

- Thực hiện nghiêm chỉnh đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về phát triển công nghiệp trong thời kỳ mới. Xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, Đảng viên trong việc ban hành, thực thi các chính sách trái với định hướng phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên tại Nghị quyết số 23-NQ/TW, các quy định của Đảng và các quy định của pháp luật.

- Chú trọng nâng cao năng lực và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, phù hợp với những yêu cầu, nhiệm vụ mới về phát triển công nghiệp trong bối cảnh hội nhập, hiện đại hóa.

- Xử lý nghiêm, dứt điểm các dự án công nghiệp gây ô nhiễm môi trường, sử dụng đất không hiệu quả; các dự án công nghiệp sử dụng vốn nhà nước kinh doanh thua lỗ nhiều năm gây thất thoát vốn nhà nước.

- Quản lý chặt chẽ việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, công nghệ công nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hàng năm, Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí khoảng 5% ngân sách tỉnh (theo quy định tại mục 8, phần II của Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ) để thực hiện các chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các địa phương chủ động phối hợp tốt với các Bộ, ngành trung ương về thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ chú trọng là thực hiện nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này; Định kỳ hàng năm báo cáo tình hình, kết quả triển khai về UBND tỉnh (qua Sở Công Thương). UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh trong việc thực hiện các nội dung giải pháp của Kế hoạch này trên địa bàn quản lý.

3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan rà soát, theo dõi tình hình thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh để báo cáo Chính phủ về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP khi có yêu cầu.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban, UBKT, VP - Tỉnh ủy;
- Các Ban, VP - HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đơn vị sự nghiệp, Hội đặc thù cấp tỉnh;
- Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, TP, TX;
- Trung tâm TT - CB – TH tỉnh;
- Lưu: VT, KT₁.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh